TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **199/2018/HSST**
Ngày: **11 –7 – 2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Minh Nam**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Đặng Thị Nhác**
Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Lâm – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Ông Lê Đăng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 200/2018/TLST-HS ngày 04/6/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2018/ QĐXXST-HS ngày 11/6/2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn T** , sinh năm: 1975; HKTT và Chỗ ở : Số A Ngõ B – đường H - Phúc Tân – Hoàn Kiếm – Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không: nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn K (đã chết);Con bà: Trần Thị M- SN: 1930;Gia đình có 09 chị em, bị cáo là thứ 9; vợ: Bùi Thị H (chưa đăng ký), có 02con (con lớn SN 1997, con nhỏ sinh năm 2017).Tiền án, tiền sự: theo danh chỉ bán số 177 lập ngày 25/2/2018 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 02 tiền án, 02 tiền sự.

Tiền sự:

- Tháng 8/2013 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.
- Ngày 09/8/2016, CAP. Đình Bảng – TX. Từ Sơn – T. Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án:

- Bản án số 1567/HSST ngày 23/10/1998, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán ma túy, 05 năm tù về tội Tổ chức sử dụng ma túy. Tổng hợp hình phạt 02 tội là 14 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/1998, bị án ra trại ngày 16/6/2008. Phạt tiền đối với Nguyễn Văn T 40.000.000 đồng sung vào công

quỹ nhà nước và buộc bị cáo phải chịu 50.000 đồng án phí HSST. (Xác minh tại Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm được cung cấp: Nguyễn Văn T chưa nộp 50.000 đồng án phí HSST và 40.000.000 đồng tiền phạt; bị án khai không được nhận các quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền).

- Bản án số 434/HSST ngày 30/11/2016, TAND quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2016, bị án ra trại ngày 28/02/2017. (Trị giá tài sản trộm cắp là 920.000 đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/02/2018. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Vũ Văn Tr – SN 1972, HKTT: Số X V– Long Biên – Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Công ty TNHH H1 – Đại diện theo ủy quyền: anh Lại Hồng T2 – SN 1985, HKTT: T – Thanh Liêm – Hà Nam. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Trung H3 – SN 1988, HKTT: Tổ Q - Cụm V – P – Tây Hồ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Toàn T4 – SN: 1987 và chị Nguyễn Thị T5 SN: 1985, cùng trú tại: Tổ A - T – Long Biên – Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h10’ ngày 10/02/2018, tổ công tác CAP. Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường đê Ngọc Thụy. Tại khu vực trước cửa nhà số 6/405 Bắc Cầu - Tổ 33 – P. Ngọc Thụy, tổ công tác phát hiện 01 chiếc xe ô tô hiệu Mitsubishi Jolie màu trắng, BKS: 29U-0472 thuộc diện nghi vấn, có đặc điểm phù hợp với chiếc xe liên quan đến vụ trộm cắp xảy ra trước đó tại phường Ngọc Thụy nên đã tiến hành kiểm tra. Lái xe là Nguyễn Văn T – SN 1975, HKTT: Số 5 ngõ 515 Hồng Hà – Phúc Tân – Hoàn Kiếm – Hà Nội không xuất trình được giấy tờ liên quan, đồng thời T khai nhận đã sử dụng chiếc xe ô tô trên đi trộm cắp tài sản trên địa bàn phường Ngọc Thụy. Tổ công tác đã đưa T cùng chiếc xe về trụ sở giải quyết.

Tạm giữ của T : 01 chiếc xe ô tô Mitsubishi Jolie, BKS: 29U-0472, SK: 31002471, SM: 0025; 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu đen, số SIM 0967975412 và 01 điện thoại Oppo F3 màu trắng không gắn SIM.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2017 đến tháng 1/2018, T đã 03 lần sử dụng xe ô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Long Biên. Cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 04h ngày 29/8/2017, T điều khiển xe ô tô Matiz, BKS: 29V-0500 màu xanh cốm (T khai mượn của anh Vũ Quang Biên – SN 1977, HKTT: Bồ Đề - Long Biên – Hà Nội, làm nghề mua bán xe ô tô cũ) đi trộm cắp tài sản. Khi đi, T sử dụng trang phục quần áo đen, đi giày đen, đội mũ lưỡi trai màu ghi. Đến nhà số 104/1 phố Việt Hưng – P. Việt Hưng – Q. Long Biên, T quan sát phía bên phải thấy 01 thùng container màu ghi, hình chữ nhật để gần bãi đất trống trên vỉa hè (là tài sản của anh Vũ Văn Tr – SN 1972, HKTT: Số 106 Việt Hưng – Long Biên – Hà Nội). T dừng xe bên phải đường, xuống xe đi đến thì thấy thùng container không khóa chỉ cài móc sắt, T liền dùng tay phải nhấc móc sắt mở cửa container. Do đèn đường chiếu sáng nên T thấy trong thùng container có nhiều máy móc, dụng cụ xây dựng, T đã lấy 01 máy tời màu ghi, 01 hộp catton bên trong có thanh cửa cuốn, 01 máy cắt sắt, 01 máy khoan đã bị hỏng (không có mô tơ), 01 túi đinh, 01 bao tải ống nhựa. Sau đó, T chuyển số tài sản trên lên xe và đặt trên nóc xe rồi điều khiển xe đi đến ngã tư Thạch Bàn - Nguyễn Văn Linh bán cho một người đàn ông thu mua phế liệu không quen biết 01 máy tời và 01 hộp thanh nan cửa cuốn được 1.500.000 đồng, túi đinh và bao tải ống nhựa T đã vứt đi (không nhớ địa điểm), còn 01 máy cắt và 01 máy khoan bị hỏng, T đem về nhà rồi bán cho 01 người không quen biết được 250.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, T đã tiêu xài hết.

Về vụ việc này, Công an phường Việt Hưng đã nhận đơn của người bị hại là anh Vũ Văn Tr trình báo bị mất trộm số tài sản gồm: 02 hộp nan cửa cuốn, 01 máy tời, 01 máy cắt, ngoài ra anh không bị mất tài sản nào khác. Trong số tài sản trên, T chỉ thừa nhận đã trộm cắp 01 hộp nan cửa cuốn, 01 máy tời màu ghi, 01 máy cắt sắt. Ngoài lời khai của bị hại không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để quy kết T trộm cắp số tài sản như bị hại đã trình báo. Hiện cơ quan điều tra không thu hồi được số tang vật trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 20/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Long Biên xác định:

- 01 chiếc máy tời màu ghi đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 đồng;
- 01 chiếc máy cắt sắt màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng;
- 01 hộp nan cửa cuốn trị giá 7.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 12.500.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 02h ngày 19/01/2018, Việt Anh (là bạn quen biết ngoài xã hội của T) gọi điện thoại bảo T đến đón, T đồng ý và điều khiển xe ô tô Mitsubishi Jolie màu trắng, BKS: 29U-0472 (xe do T thuê thông qua anh Vũ Quang Biên) đến khu vực chân cầu Vĩnh Tuy thuộc quận Hai Bà Trưng thì gặp Việt Anh và Đức. T lái xe chở Việt Anh, Đức (theo sự hướng dẫn của Việt Anh) đi đến số nhà 11 ngõ 532 - Tổ 20 – P. Ngọc Thụy – Long Biên là ngôi nhà đang xây dựng thì Việt Anh nói T đỗ xe. T ngồi đợi ở trên xe còn Việt Anh và Đức xuống quan sát xung quanh.

Sau khi thấy không có ai trông coi tài sản thì Việt Anh và Đức vào nhà lấy cắp 13 hộp gạch (KT 60x60 cm) cất vào cốp xe. Sau đó T điều khiển xe chở Việt Anh, Đức quay về chân cầu Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, rồi T đi về nhà tại Phúc Tân – Hoàn Kiếm.

Đối với vụ việc này, anh Lại Hồng T2 – SN 1985, HKTT: Thanh Bình – Thanh Liêm – Hà Nam (là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH H1) đã trình báo bị mất 27 hộp gạch lát nền (KT 60x60 cm). Tuy nhiên,T chỉ nhận cùng đồng bọn trộm cắp 13 hộp gạch lát nền (KT 60x60 cm), không có căn cứ để quy kết T trộm cắp số tài sản như anh T2 đã trình báo. Hiện cơ quan điều tra không thu hồi được số tang vật trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 38 ngày 21/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Long Biên xác định: 13 hộp gạch lát nền Serman, loại hộp 04 viên (KT 60x60 cm) trị giá 3.900.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 06h ngày 28/01/2018, Việt Anh gọi điện thoại rủ T đi trộm cắp tài sản. T điều khiển xe ô tô Mitsubishi, BKS: 29U-0472 đón Việt Anh, Đức ở chân cầu Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng rồi đi đến số nhà 380 Ngọc Thụy – Long Biên thì dừng xe. Việt Anh và Đức đi vào trong nhà lấy cắp được 14 thùng bia lon Heneiken, rồi T điều khiển xe chở Việt Anh, Đức quay về chân cầu Vĩnh Tuy, còn T về nhà. T được chia 02 thùng bia và đã sử dụng hết.

Về vụ việc này, ngày 28/01/2018 anh Nguyễn Trung H3 – SN 1988, HKTT: Tổ 24 - Cụm 4 – Phú Thượng – Tây Hồ đã trình báo CAP. Ngọc Thụy phát hiện bị mất trộm 31 thùng bia Heneiken loại 24 lon 330ml và 06 thùng nước ngọt Cocacola loại 24 lon 330ml. Tuy nhiên, T chỉ nhận cùng đồng bọn trộm cắp 14 thùng bia Heineken Không có căn cứ để quy kết T trộm cắp số tài sản như anh H3 đã trình báo. Hiện cơ quan điều tra không thu hồi được số tang vật trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 21/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Long Biên xác định: 14 thùng bia Heineken loại thùng 24 lon 330 ml trị giá 5.040.000 đồng .

Bản cáo trạng số: 201/CT- VKS - LB ngày30/5 /2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g, điểm h (Tái phạm) khoản 1 Điều 52;Điều 38 của BLHS 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ **24** đến **30** tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập nên đề nghị không áp dụng.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 – BLHS 2015

- Anh Vũ Văn Tr không yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường số tài sản đã chiếm đoạt. Vì vậy, đề nghị buộc bị cáo phải truy nộp sung quỹ Nhà nước số tiền hưởng lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp là 1.750.000 đồng.

- Công ty TNHH H1 – người đại diện theo pháp luật Anh Lại Hồng T2 yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường số tài sản bị trộm cắp là 27 hộp gạch lát nền (KT 60x60 cm) với giá trị là 12.000.000 đồng. Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ chỉ đủ cơ sở xác định bị cáo trộm cắp 13 hộp gạch trị giá theo kết luận định giá tài sản là 3.900.000 đồng. Vì vậy, buôc bị cáo phải bồi thường cho Công ty TNHH Homeland Đức số tiền 3.900.000 đồng.

- Anh Nguyễn Trung H3 yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường số tài sản bị trộm cắp là 31 thùng bia Heineken loại 24 lon 330ml, 06 thùng Cocacola loại 24 lon 330ml với tổng giá trị là 12.000.000 đồng. Nhưng theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ chỉ đủ cơ sở kết luận bị cáo trộm cắp 14 thùng Heineken 24 lon 330ml theo kết luận định giá tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 5.040.000 đồng. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung H3 số tiền 5.040.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015.

- Chiếc xe ô tô Mitsubishi Jolie màu trắng, BKS: 29U-0472, SK: 31002471, SM: 0025: kết quả điều tra xác định đăng ký chính chủ mang tên anh Lý Việt T , địa chỉ: Số 6A - Tổ 38 – Ô Chợ Dừa - Đống Đa – Hà Nội. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai thông qua anh Vũ Quang Biên, T thuê chiếc xe trên của anh Nguyễn Toàn T , trú tại: Tổ 1 - Thạch Bàn – Long Biên – Hà Nội (không lập giấy tờ thuê xe). Anh Nguyễn Toàn T4 khai chiếc xe ô tô trên vợ chồng anh mua lại từ đầu tháng 01/2018. Chị Nguyễn Thị T5 (vợ anh Toàn T) khai do xe cũ giá trị thấp nên khi mua hai bên cũng chỉ viết giấy viết tay và người bán (không phải chính chủ) giao toàn bộ giấy tờ gốc (gồm đăng ký xe ô tô, đăng kiểm, bảo hiểm xe) cho vợ chồng chị. Gia đình chị đã nộp cho cơ quan công an 01 đăng ký xe ô tô, 01 đăng kiểm, bảo hiểm xe. Việc Nguyễn Văn T sử dụng xe ô tô thuê của gia đình chị để đi trộm cắp tài sản, vợ chồng chị hoàn toàn không biết. Theo kết quả tra cứu trên hệ thống xe vật chứng thì chiếc xe trên không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng.Vì vậy, đề nghị cho

thi hành trả lại anh Nguyễn Toàn T4 và chị Nguyễn Thị T5 01 chiếc xe ô tô Mitsubishi Jolie, BKS: 29U-0472, SK: 31002471, SM: 0025 cùng 01 giấy đăng ký, 01 giấy đăng kiểm,01 giấy bảo hiểm xe.

- Đề nghị cho tịch thu 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu đen, số SIM 0967975412 do bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện tội phạm.

- Đề nghị trả lại 01 điện thoại Oppo F3 màu trắng không gắn SIM nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

- Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Matiz, BKS: 29V-0500 T sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp ngày 29/8/2017: quá trình điều tra T khai mượn của anh Vũ Quang Biên – SN 1977, trú tại: Bồ Đề - Long Biên – Hà Nội làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra anh Biên khai không biết gì về chiếc xe ô tô trên và anh cũng không cho T mượn chiếc xe ô tô nào. Tiến hành xác minh chiếc BKS: 29V-0500, kết quả thể hiện đăng ký mang tên anh Đỗ Văn Ký, trú tại: Số 3-A6 TT Đại học Ngoại ngữ - Quan Hoa - Cầu Giấy – Hà Nội, rà soát tại địa chỉ trên được CAP. Dịch Vọng H3 - Cầu Giấy cung cấp hiện anh Ký và cả gia đình đã chuyển đi nơi khác. Cơ quan CSĐT– Công an quận Long Biên đã thông báo truy tìm chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

- Đối với các đối tượng Việt Anh và Đức: quá trình điều tra T khai là bạn bè xã hội với Việt Anh, Đức. T chỉ biết Việt Anh và Đức nhà ở gần ngõ 262 Nguyễn Khoái – P. Thanh Lương – Q. Hai Bà Trưng – Hà Nội. Tiến hành xác minh tại địa chỉ trên, không có ai tên Việt Anh, Đức như đặc điểm T mô tả. Đồng thời T không nhớ số điện thoại của Việt Anh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã tách tài liệu liên quan đến các đối tượng Việt Anh, Đức để điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Nói lời sau cùng, Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong HĐXX cho bị cáo được giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦATÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận định giá tài sản cũng như bản nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng thời gian tháng 8/2017 đến tháng 01/2018, bị cáo Nguyễn Văn T đã sử dụng phương tiện xe ô tô thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản.

Vụ thứ 1: Khoảng 04h ngày 29/8/2017, bị cáo T điều khiển xe ô tô Matiz, BKS: 29V-0500 màu xanh cốm đến nhà số 104/1 phố Việt Hưng – p. Việt Hưng - Q. Long Biên – Hà Nội, trộm cắp 01 máy tời, 01 hộp catton bên trong có thanh cửa cuốn, 01 máy cắt sắt của anh Vũ Văn Tr. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 12.500.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 02h ngày 19/01/2018, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô Mitsubishi Jolie màu trắng, BKS: 29U-0472 đến số nhà 11 ngõ 532 - Tổ 20 – P. Ngọc Thụy – Long Biên – Hà Nội trộm cắp 13 hộp gạch lát nền Serman, loại 04 viên (KT 60x60 cm) của Công ty TNHH H1. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 3.900.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 06h ngày 28/01/2018, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô Mitsubishi Jolie màu trắng, BKS: 29U-0472 đến số nhà 380 Ngọc Thụy – Long Biên – Hà Nội trộm cắp của anh Nguyễn Trung H3 14 thùng bia Heineken loại 24 lon 330ml. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 5.040.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị xâm hại trong cả 03 vụ trộm cắp là 21.440.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **"Trộm cắp tài sản"** theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: bị cáo có nhân thân xấu có 02 tiền sự :Tháng 8/2013 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng và ngày 09/8/2016, CAP. Đình Bảng – TX. Từ Sơn – T. Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản 02 tiền sự trên đã hết thời hiệu. 02 Tiền án: Bản án số 1567/HSST ngày 23/10/1998, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán ma túy, 05 năm tù về tội Tổ chức sử dụng ma túy. Tổng hợp hình phạt 02 tội là 14 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/1998, bị án ra trại ngày 16/6/2008. Phạt tiền đối với Nguyễn Văn T

40.000.000 đồng sung vào công quỹ nhà nước và buộc bị cáo phải chịu 50.000 đồng án phí HSST. (Xác minh tại Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm được cung cấp: Nguyễn Văn T chưa nộp 50.000 đồng án phí HSST và 40.000.000 đồng tiền phạt; bị án khai không được nhận các quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền), Bản án số 434/HSST ngày 30/11/2016, TAND quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2016, bị án ra trại ngày 28/02/2017. (Trị giá tài sản trộm cắp là 920.000 đồng) theo luật định tiền án trên của bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 (Tái phạm) BLHS 2015, ngoài ra bị cáo còn thực hiên 03 lần phạm tội nên còn vi phạm vào tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm và nhân thân bị cáo thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Văn Khang đã có công và được tặng huân chương kháng chiến hang ba đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về dân sự:

- Buộc bị cáo T phải truy nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 1.750.000 đồng hưởng lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp tài sản của anh Vũ Văn Tr do anh không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Công ty TNHH H1 – người đại diện theo pháp luật Anh Lại Hồng T2 yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường số tài sản bị trộm cắp là 27 hộp gạch lát nền (KT 60x60 cm) với giá trị là 12.000.000 đồng. Tuy nhiên,T chỉ nhận cùng đồng bọn trộm cắp 13 hộp gạch lát nền (KT 60x60 cm) và không có căn cứ để quy kết T trộm cắp số tài sản như anh T2 đã trình báo. Vì vậy, xét yêu cầu của Công ty TNHH H1 – người đại diện theo pháp luật Anh Lại Hồng T2 HĐXX thấy không có căn cứ nên buộc bị cáo T phải bồi thường cho Công ty TNHH H1 – người đại diện theo pháp luật Anh Lại Hồng T2 số tiền 3.900.000 đồng.

- Anh Nguyễn Trung H3 yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường số tài sản bị trộm cắp là 31 thùng bia Heineken loại 24 lon 330ml, 06 thùng Cocacola loại 24 lon 330ml với tổng giá trị là 12.000.000 đồng. Tuy nhiên, T chỉ nhận cùng đồng bọn trộm cắp 14 thùng bia Heineken Không có căn cứ để quy kết T trộm cắp số tài sản như anh H3 đã trình báo. Hiện cơ quan điều tra không thu hồi được số tang vật trên. Vì vậy, xét yêu cầu bồi thường của anh H3 là không có căn cứ nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H3 số tiền 5.040.000 đồng.

-Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về xử lý vật chứng: đối với chiếc xe ô tô Mitsubishi Jolie màu trắng, BKS: 29U-0472, SK: 31002471, SM: 0025 anh Nguyễn Toàn T4 và chị Nguyễn Thị T5 không biết việc T dùng xe vào việc trộm cắp tài, qua xác minh chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh chị và không có trong dữ liệu xe vật chứng nên không đặt vấn đề xử lí. Vì vậy, cho thi hành trả lại anh Nguyễn Toàn T4 và chị Nguyễn Thị T5 01 chiếc xe ô tô Mitsubishi Jolie, BKS: 29U-0472, SK: 31002471, SM: 0025 cùng 01 giấy đăng ký, 01 giấy đăng kiểm, 01 giấy bảo hiểm xe.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu đen, số SIM 0967975412 của bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Cho thi hành trả lại 01 điện thoại Oppo F3 màu trắng không gắn SIM do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Matiz, BKS: 29V- 0500 T sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp ngày 29/8/2017: quá trình điều tra T khai mượn của anh Vũ Quang Biên – SN 1977, trú tại: Bồ Đề - Long Biên – Hà Nội làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra anh Biên khai không biết gì về chiếc xe ô tô trên và anh cũng không cho T mượn chiếc xe ô tô nào. Tiến hành xác minh chiếc BKS: 29V-0500, kết quả thể hiện đăng ký mang tên anh Đỗ Văn Ký, trú tại: Số 3-A6 TT Đại học Ngoại ngữ - Quan Hoa - Cầu Giấy – Hà Nội, rà soát tại địa chỉ trên được CAP. Dịch Vọng H3 - Cầu Giấy cung cấp hiện anh Ký và cả gia đình đã chuyển đi nơi khác. Cơ quan CSĐT– Công an quận Long Biên đã thông báo truy tìm chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Việt Anh và Đức: quá trình điều tra T khai là bạn bè xã hội với Việt Anh, Đức. T chỉ biết Việt Anh và Đức nhà ở gần ngõ 262 Nguyễn Khoái – P. Thanh Lương – Q. Hai Bà Trưng – Hà Nội. Tiến hành xác minh tại địa chỉ trên, không có ai tên Việt Anh, Đức như đặc điểm T mô tả. Đồng thời T không nhớ số điện thoại của Việt Anh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận

Long Biên đã tách tài liệu liên quan đến các đối tượng Việt Anh, Đức để điều tra, làm rõ và xử lý sau là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1,khoản 2 Điều 51, điểm h(tái phạm), điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015

- Xử phạt*: *Nguyễn Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/2/2018.

2. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải truy nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho Công ty TNHH H1 – người đại diện theo pháp luật Anh Lại Hồng T2 số tiền 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung H3 số tiền 5.040.000 đồng (Năm triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho thi hành trả lại anh Nguyễn Toàn T4 và chị Nguyễn Thị T5 01 chiếc xe ô tô Mitsubishi Jolie, BKS: 29U-0472, SK: 31002471, SM: 0025 cùng 01 giấy đăng ký, 01 giấy đăng kiểm, 01 giấy bảo hiểm xe.

- Cho thi hành trả lại bị cáo T 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu đen, số SIM 0967975412 và 01 điện thoại Oppo F3 màu trắng không gắn SIM nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(*Có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo phiếu biên bản giao, nhận vật vật chứng ngày 26 /6 /2018).*

4. Án phí : Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 447.000 đồng án phí DSST.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản

tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- *TANDTP.Hà Nội;*
- *VKSNDTP.Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp TP.Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *Chi cục THA. DS quận Long Biên;*
- *Cơ quan THA.HS quận Long Biên;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu VP/TA.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Nam